

Số: 61/2024/QĐST-DS

Hoàng Hóa, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 13; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 54/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Duy L, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Lê Duy L và bà Hoàng Thị T thỏa thuận: Bà Hoàng Thị T còn nợ ông Lê Duy L số tiền gốc là 1.100.000.000 đồng (Một tỷ một trăm triệu đồng), ông Lập không yêu cầu bà Trang trả lãi đối với số tiền nợ trên.

2.2. Về thời gian và phương thức trả nợ : Vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 25/9/2024 bà Hoàng Thị T phải có nghĩa vụ trả cho ông Lê Duy L số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) cho đến khi hết số tiền nợ.

Nếu bà Hoàng Thị T vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào như đã thỏa thuận trên thì ông Lê Duy L có quyền làm đơn đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hoàng

Hóa thi hành toàn bộ số tiền trên bằng một lần.

Kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng bà T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Giảm cho bà Hoàng Thị T $\frac{1}{2}$ số tiền án phí, bà T còn phải nộp 5.625.000 đồng và tự nguyện nộp thay cho ông L số tiền 11.250.000 đồng. Tổng số tiền án phí bà T phải nộp là 16.875.000 đồng. (Mười sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trả lại cho ông Lê Duy L số tiền 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003939 ngày 07/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh hoá
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga